

Bản án số: 67/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2024

Về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Trần Đức Hiếu

Nguyễn Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 283/2024/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2024, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/9/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 178/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2024.

- Nguyên đơn: Ông Võ Lê Bảo H, sinh năm 1988; Địa chỉ: 962 T C V, phường C G, quận T K, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1989; Địa chỉ: Phòng 414, nhà 5, khu chung cư P L, tổ 82, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Yêu cầu khởi kiện của ông Võ Lê Bảo H như sau:***

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Lê Bảo H kết hôn với bà Nguyễn Thị P vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C G, quận T K, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn ông bà về sinh sống tại 962 T C V, phường C G, quận T K, thành phố Đà Nẵng một thời gian thì chuyển đến Phòng 414, nhà 5, khu chung cư P L, tổ 82, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng sinh sống. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, hiện tại đã sống

ly thân được 3 tháng. Nay ông H xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà P nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị P.

- Về con chung: Ông Võ Lê Bảo H xác định ông và bà Nguyễn Thị P có 02 con chung là Võ Ngọc Bảo T, sinh ngày 08/6/2008 và Võ Ngọc Bảo S, sinh ngày 13/08/2014.

Ly hôn, ông H có nguyện vọng giao 2 con chung là Võ Ngọc Bảo T và Võ Ngọc Bảo S cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/1 tháng (mỗi con 1.500.000 đồng/tháng) cho đến khi cháu T và cháu S đủ 18 tuổi.

** Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị P không có lời khai.*

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Võ Lê Bảo H được ly hôn bà Nguyễn Thị P.

- Về con chung: giao 2 con chung là Võ Ngọc Bảo T và Võ Ngọc Bảo S cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/2 cháu cho đến khi cháu Trâm và cháu Sang đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H xác định không có.

- Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Lê Bảo H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Võ Lê Bảo H khởi kiện “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” với bà Nguyễn Thị P, bà P hiện cư trú tại: Phòng 414, nhà 5, khu chung cư P L, tổ 82, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về nội dung: Ông Võ Lê Bảo H kết hôn với bà Nguyễn Thị P vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C G, quận T K, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, nhiều lần được gia đình khuyên

giải nhưng không thành ông H xác định không còn tình cảm với bà P, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân nhau. Tại phiên tòa ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn bà Nguyễn Thị P. Căn cứ vào kết quả xác minh tại Công an phường Hoà An xác định bà P và các con sinh sống tại phường Hoà An, ông H không sinh sống tại địa chỉ trên, xét thấy vợ chồng sống ly thân, không quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của ông Võ Lê Bảo H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Ông H xác định ông và bà P có 02 con chung là Võ Ngọc Bảo T và Võ Ngọc Bảo S. Ly hôn, nguyện vọng của ông H là giao 2 con chung là Võ Ngọc Bảo T, sinh ngày 08/6/2008 và Võ Ngọc Bảo S, sinh ngày 13/08/2014 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, mỗi con 1.500.000đ/tháng.

Hội đồng xét xử, xét yêu cầu của ông H về việc giao 2 con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng thì thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án không ghi nhận được nguyện vọng của các con chung mặc dù Toà án đã nhiều lần thông báo, triệu tập bà Nguyễn Thị P lên làm việc. Ông H xác định từ khi ly thân hai con chung đều sống với bà P. Xác minh tại Công an phường Hoà an cũng xác định bà P và cháu Võ Ngọc Bảo T, Võ Ngọc Bảo S hiện đang sinh sống tại nhà 5, khu chung cư P L, tổ 82, phường H A. Nên giao cháu Võ Ngọc Bảo T và Võ Ngọc Bảo S cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, mỗi con 1.500.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi..

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông H xác định không có, bà P không có ý kiến trình bày về tài sản chung và nợ chung.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Võ Lê Bảo H phải chịu theo quy định của pháp luật. Án phí cấp dưỡng ông H phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 và Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Lê Bảo H về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” đối với bà Nguyễn Thị P.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Võ Lê Bảo H được ly hôn với bà Nguyễn Thị P.

2. Về con chung: Giao 02 con chung cháu Võ Ngọc Bảo T và Võ Ngọc Bảo S cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, ông Võ Lê Bảo H cấp dưỡng nuôi con một tháng 3.000.000 đồng (mỗi con 1.500.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng bắt đầu từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi về mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Võ Lê Bảo H phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001146 ngày 08 /5 /2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, ông H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Án phí cấp dưỡng ông H phải chịu là 300.000 đồng.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- UBND phường Thạc Gián, quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhớ

